UBND XÃ TỦA CHÙA
TRƯỜNG MN TỦA CHÙA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tủa Chùa, ngày 15 tháng 09 năm 2026

CÔNG KHAI

Thực hiện Thông tư 09/TT/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 về Quy định công khai trong các hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Trường Mầm non Tủa Chùa công khai hoạt động của nhà trường

B. MỤC 2 CÔNG KHAI ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON

I. Điều 7: KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MẦM NON

7.2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước, năm học 2025-2026

Trường Mn Tủa Chùa (điểm trường chính)

Stt	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ		Mẫu giáo		
			18-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	**Tổng số trẻ em**	1542	24	425	345	370	378
1	Số trẻ em nhóm ghép	434	0	0	153	134	147
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	0	0	0	0	0	0
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	1542	24	425	345	370	378
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	14	0	2	2	6	4
II	**Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú**	1542	24	425	345	370	378
III	**Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe**	1542	24	425	345	370	378
IV	**Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng**	1542	24	425	345	370	378
V	**Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em**	1542	24	425	345	370	378
1	*Số trẻ cân nặng bình thường*	1481	23	408	334	357	359
2	*Số trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm nhẹ cân*	51	1	17	11	13	9
3	*Số trẻ có chiều cao bình thường*	1461	22	398	327	356	358
4	*Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi*	72	3	27	17	15	10
5	*Số trẻ thừa cân béo phì*	0	0	0	0	0	0
VI	**Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục**	1542	24	425	345	370	378
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	439	22	417	0	0	0
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	1083	0	0	342	364	377

Thủ trưởng đơn vị

UBND XÃ TỦA CHÙA TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON TỦA CHÙA

Dương Thị Hương